**Mẫu số 11**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HƯỞNG CHÍNH SÁCH**

**VAY VỐN ĐỂ TRẢ LƯƠNG NGỪNG VIỆC**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân quận/huyện/thị xã/thành phố.............

**I. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

1. Tên doanh nghiệp/tổ chức/hợp tác xã/hộkinh doanh/cá nhân[[1]](https://luatvietnam.vn/chinh-sach/quyet-dinh-15-2020-qd-ttg-thuc-hien-chinh-sach-ho-tro-nguoi-dan-gap-kho-khan-do-covid-182894-d1.html" \l "_ftn1" \o "): ....................................

2. Địa chỉ trụ sở chính: .............................................................................................

3. Điện thoại: ............................................................................................................

4. Mã số thuế:...............................................................................................................

5. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh số: ........................

Do.............................................. Cấp ngày ....................................................................

6. Quyết định thành lập số[[2]](https://luatvietnam.vn/chinh-sach/quyet-dinh-15-2020-qd-ttg-thuc-hien-chinh-sach-ho-tro-nguoi-dan-gap-kho-khan-do-covid-182894-d1.html" \l "_ftn2" \o "): ....................................................................................

7. Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư[[3]](https://luatvietnam.vn/chinh-sach/quyet-dinh-15-2020-qd-ttg-thuc-hien-chinh-sach-ho-tro-nguoi-dan-gap-kho-khan-do-covid-182894-d1.html" \l "_ftn3" \o ") số: ....................................................

Do.............................................  Cấp ngày ....................................................................

8. Giấy phép kinh doanh/Giấy phép hoạt động/Chứng chỉ hành nghề[[4]](https://luatvietnam.vn/chinh-sach/quyet-dinh-15-2020-qd-ttg-thuc-hien-chinh-sach-ho-tro-nguoi-dan-gap-kho-khan-do-covid-182894-d1.html" \l "_ftn4" \o ") số: ..................

thời hạn còn hiệu lực (tháng, năm) ......................................................................................

9. Họ và tên người đại diện: ......................................... Chức vụ: ................................

- Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân số: ......................................

- Ngày cấp: .................................. Nơi cấp: ...............................................................

10. Giấy ủy quyền số .................... ngày ……/……/....…của .....................................

.......................................................................................................................................

11. Vốn tự có/vốn điều lệ/vốn góp: ...................................................................................

12. Các hồ sơ kèm theo:

a) Bản sao một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã/hộ kinh doanh; Quyết định thành lập của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có); Giấy phép kinh doanh/Giấy phép hoạt động/Chứng chỉ hành nghề (đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện hoặc pháp luật có quy định); Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư (đối với doanh nghiệp được thành lập bởi nhà đầu tư nước ngoài).

b) Danh sách người lao động phải ngừng việc do người sử dụng lao động lập theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Quyết định này.

c) Bản sao báo cáo tài chính năm 2019, quý I năm 2020 (đối với doanh nghiệp và tổ chức).

**II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

1. Kết quả sản xuất kinh doanh của năm 2019 và 3 tháng đầu năm 2020

- Năm 2019:

+ Tổng doanh thu: …….......................................................... ……………………... đồng

+ Tổng chi phí: ....................................................... ……………….. ……………. đồng

+ Thuế: ……….......................................................... .…………………………….. đồng

+ Lợi nhuận: …......................................................... ……………………………… đồng

- 3 tháng đầu năm 2020:

+ Tổng doanh thu: …......................................................... ………………………... đồng

+ Tổng chi phí: ………......................................................... ……….. ……………. đồng

+ Thuế: ………..……....................................................... ……………………….. đồng

+ Lợi nhuận: …………......................................................... ……………………… đồng

- Thời điểm 31/12/2019, không có nợ xấu tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

2. Tình hình sử dụng lao động, tiền lương

- Tổng số lao động:....................................người. Trong đó, số lao động đóng bảo hiểm xã hội thường xuyên đến 31/3/2020 là: …………..……….lao động.

- Số lao động ngừng việc tháng ..…/2020:.…lao động, chiếm…...%/tổng số lao động.

- Tiền lương ngừng việc phải trả tháng…/2020 là:…………đồng, trong đó:

+ Tiền lương đã trả:..……………………..…..đồng.

+ Tiền lương chưa trả: ………………...……....đồng.

Chúng tôi gặp khó khăn về tài chính, đã cân đối và sử dụng hết nguồn lực tài chính nhưng không đủ chi trả tiền lương ngừng việc cho người lao động. Chúng tôi có nhu cầu vay vốn để trả lương cho người lao động ngừng việc trong tháng……/2020.

**III. ĐỀ NGHỊ**

Căn cứ Quyết định số …./2020/QĐ-TTg ngày ….tháng …..năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc …………………………………………………………….…..,

Đề nghị Ủy ban nhân dân ……………xác nhận cho ……………là đối tượng được hưởng chính sách vay vốn để trả lương ngừng việc tại Ngân hàng Chính sách xã hội.

- Chúng tôi cam kết:

+ Chịu trách nhiệm về sự chính xác, trung thực của các thông tin đã cung cấp trên.

+ Thực hiện đầy đủ các cam kết với Ngân hàng Chính sách xã hội, sử dụng tiền vay đúng mục đích, thực hiện nghiêm túc kế hoạch trả nợ đảm bảo trả nợ đầy đủ, đúng hạn và cam kết sẽ dùng các tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của mình để trả nợ Ngân hàng Chính sách xã hội./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như kính gửi;  - Lưu NSDLĐ. | *.…, ngày. ..…. tháng. … năm. …*  **NGƯỜI ĐẠI DIỆN**  *(Ký tên, đóng dấu)* |